|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNGTỈNH ĐIỆN BIÊN**  Số: 643/LĐLĐ  *V/v tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức;*  *Hội nghị Người lao động năm 2020* | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Điện Biên, ngày 19 tháng 12 năm 2019* |

***Kính gửi:***

- LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố;

- Công đoàn ngành Y tế, Giáo dục, CĐ Viên chức tỉnh;

- Các CĐCS trực thuộc tỉnh.

Thời gian qua, các cấp Công đoàn đã tích cực tham mưu cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức, viên chức (CBCC,VC), Hội nghị người lao động (NLĐ), đối thoại tại nơi làm việc và kiện toàn hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chăm lo đời sống cho đoàn viên, công nhân viên chức lao động.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các cấp Công đoàn chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, hướng dẫn các CĐCS phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; Hội nghị Người lao động năm 2020 như sau:

**1. Về tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức**

Người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan xã, phường, thị trấn, cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) chủ trì, phối hợp với CĐCS tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức Hội nghị phải đảm bảo dân chủ, thiết thực, đúng trình tự, nội dung, hình thức, thành phần quy định tại Nghị định số: 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ.

**2. Về tổ chức Hội nghị Người lao động**

Căn cứ Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ “Quy định chi tiết khoản 3, Điều 63 Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc” và Hướng dẫn số 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 của Tổng LĐLĐ Việt Nam “Hướng dẫn Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố; Các công đoàn ngành, các công đoàn cơ sở trực thuộc và Công đoàn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các nội dung sau:

+ Xây dựng quy chế thực hiện dân chủ cơ sở trong các doanh nghiệp. Quy chế phải thể hiện cụ thể về nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và hình thức thực hiện dân chủ tại nơi làm việc phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp theo hướng dẫn của Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018. Đồng thời phổ biến công khai nội dung quy chế đã ban hành đến người lao động để biết và thực hiện.

+ Tổ chức Hội nghị Người lao động theo đúng thời gian quy định trong quy chế mà các bên đã thống nhất. Trong đó, đảm bảo thời gian 12 tháng tổ chức Hội nghị Người lao động một lần.

+ Xây dựng quy chế đối thoại và tổ chức đối thoại định kỳ 3 tháng/lần, hoặc đối thoại đột xuất theo đúng nội dung quy chế đã ban hành.

+ Ngoài hình thức đối thoại và tổ chức Hội nghị NLĐ nêu trên, tùy loại hình, điều kiện của từng doanh nghiệp lựa chọn thêm hình thức thực hiện dân chủ phù hợp theo quy định tại Điều 10Nghị định 149/2018/NĐ-CP.

b. Định kỳ hàng quý, 6 tháng xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra công đoàn cơ sở trong việc giám sát thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các doanh nghiệp.

**3. Tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân**

Căn cứ Nghị định số 159/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; Hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 của Tổng Liên đoàn hướng dẫn Công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân theo Quy định tại Nghị định 159/2016/NĐ-CP.

Ban Thanh tra nhân dân được tổ chức tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước. Nơi nào chưa thành lập hoặc hết nhiệm kỳ (02 năm) thì CĐCS phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị chuẩn bị công tác nhân sự giới thiệu, bầu ban Thanh tra Nhân dân tại Hội nghị CBCC,VC và Hội nghị NLĐ; chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng pháp luật.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Thanh tra nhà nước đồng cấp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, nghiêp vụ và phương pháp hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân mới thành lập hoặc mới kiện toàn để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

**4. Thời gian thực hiện**

***4.1. Đối với Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức*:** Hoàn thành trước ngày **15/02/2020**.

+ Riêng Khối đơn vị sự nghiệp là các cơ sở giáo dục đào tạo tổ chức Hội nghị CB,CC,VC vào cuối năm học 2019 – 2020. Thời gian hoàn thành trước ngày **15/10/2020.**

***4.2. Đối với Hội nghị Người lao động:*** Thời gian hoàn thành trong Quý I năm 2020.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu các cấp Công đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện; Kịp thời gửi báo cáo tiến độ, kết quả tổ chức thực hiện theo mẫu biểu **Phụ lục**(*kèm theo*) về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban chính sách pháp luật).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban Dân Vận Tỉnh ủy;  - Ban Chính sách Kinh tế XH và TĐKT TLĐ;  - LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố;  - Các CĐN, CĐ Viên chức tỉnh;  - Các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;  - Lưu CSPL – VT. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*    **Lầu Thị Thanh Hương** |

**PHỤ LỤC**

**Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tại nơi làm việc**

*(Kèm CV số: /LĐLĐ, ngày tháng năm 2020 )*

| **Số**  **TT** | **Tiêu chí** | **Đơn**  **vi tính** | **Kỳ báo cáo** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1*** | ***Công tác tuyên truyền, tập huấn quy định mới*** |  |  |  |
| 1.1 | Số lớp (cuộc) tập huấn | lớp |  |  |
| 1.2 | Số người tham gia | người |  |  |
| ***2*** | ***Xây dựng quy chế dân chủ*** | ***quy chế*** |  |  |
| 2.1 | Xây dựng quy chế mới | quy chế |  |  |
| 2.2 | Sửa đổi, bổ sung quy chế | quy chế |  |  |
| ***3*** | ***Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức*** | **Đv** |  |  |
| 3.1 | Tổng số đơn vị thuộc đối tượng thực hiện | Đv |  |  |
| 3.2 | Số đơn vị đã tổ chức Hội nghị CBCC | Đv |  |  |
| ***4*** | ***Tổ chức Hội nghị người lao động (NLĐ)*** | ***DN*** |  |  |
| 4.1 | Tổng số DN nhà nước | DN |  |  |
| 4.2 | Tổng số DN ngoài nhà nước | DN |  |  |
| ***5*** | ***Tổ chức đối thoại tại DN*** |  |  |  |
| a | Đối thoại định kỳ | Cuộc |  |  |
| b | Đối thoại đột xuất | Cuộc |  |  |
| ***6*** | ***Hoạt động Ban thanh tra nhân dân*** *(đối với CQ, ĐV, DN của Nhà nước, của tổ chức Chính trị, của tổ chức chính trị - xã hội)* |  |  |  |
| 6.1 | Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải có Ban Thanh tra nhân dân | ***Đv*** |  |  |
| 6.2 | Kết quả hoạt động | BTTr |  |  |
| a | Tốt | BTTr |  |  |
| b | Khá | BTTr |  |  |
| c | Trung bình | BTTr |  |  |
| ***7*** | ***Quan hệ lao động*** |  |  |  |
| 7.1 | Số DN có Thỏa ước lao động tập thể | Cái |  |  |
| 7.2 | Số cuộc đình công xảy ra trong kỳ báo cáo | Cuộc |  |  |

**Người lập**